

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong
“Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp tại ấp Suối Ông Đình,
xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh”
(Trữ lượng tính đến tháng 5/2016)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 09/GP-UBND ngày 04/01/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho DNTN Phúc Thịnh Đức;

Xét đề nghị của DNTN Phúc Thịnh Đức tại đơn đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản ngày 20 tháng 6 năm 2016 về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong Báo cáo thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp tại khu vực ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh;

Xét Biên bản họp số: 15/BB-HĐTĐ ngày 12/5/2016 của Hội đồng thẩm định - Sở Tài nguyên – Môi trường, về việc thẩm định báo cáo kết quả thăm dò trữ lượng khoáng sản vật liệu san lấp khu vực ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3268/TTr-STNMT ngày 01 tháng 7 năm 2016, về việc phê duyệt trữ lượng khoáng

sản trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp tại ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp của DNTN Phúc Thịnh Đức tại khu vực ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, với nội dung như sau:

- Tổng trữ lượng địa chất cấp 121 cho toàn mỏ là: **126.361 m³** vật liệu san lấp.
- Trữ lượng huy động vào khai thác toàn mỏ là: **90.783 m³** vật liệu san lấp.
- Khối lượng chứa bờ bao, trụ bảo vệ bờ moong là: **35.578 m³** vật liệu san lấp.

Điều 2. Các tài liệu của Báo cáo này là cơ sở để sử dụng cho việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất theo quy định.

Trong quá trình khai thác, sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến góp ý của các chuyên gia chuyên sâu, các sở, ngành có liên quan và ý kiến của Hội đồng thẩm định – Sở Tài nguyên – Môi trường.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: Kiểm

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TN-MT;
- Như Điều 3;
- DNTN Phúc Thịnh Đức;
- TT Thông tin Lưu trữ ĐC;
- LĐVP-CV KTN;
- Lưu VP.UBND tỉnh.

(file_7_QĐ phê duyệt trữ lượng...DNTN Phúc Thịnh Đức...tháng 7 /2016_KS)

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc